TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày: 03 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lợi và ông Chẩu Văn Khoẻ

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/TLST-HS, ngày 10/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST-HS, ngày 07/11/2024; Quyết định hoãn phiên toà số 09/2024/HSST-QĐ ngày 21/11/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vương Văn Trường**, sinh ngày 28/01/1974, tại huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Trú tại: thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 0/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; bố đẻ: Vương Văn Giáp (đã chết); mẹ đẻ: Vi Thị Cát (đã chết); vợ: Chu Thị Tiếp, sinh năm 1969; con: có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000;

- Tiền án: Ngày 01/6/2023 bị Toà án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội Đánh bạc;

- Tiền sự: Ngày 31/5/2023, bị Công an huyện Na Hang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49/QĐ-XPHC về hành vi Bán lâm sản trái phép, phạt tiền 3.000.000 đồng (đã nộp phạt);

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/6/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

2. Họ và tên: **Vi Văn Huyện**, sinh ngày 15/01/1979, tại huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Trú tại: thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; bố đẻ: Vi Văn Vi (đã chết); mẹ đẻ: Sầm Thị Quốc, sinh năm 1957; vợ: Nông Thị Tuyên, sinh năm 1983; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Vương Văn Trường*: Ông Phạm Thế Nghĩa - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn Huyện*: Ông Nguyễn Văn Thăng - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

* *Bị hại:*

1. Ủy ban nhân dân xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hoa, chức vụ: Chủ tịch UBND xã Yên Hoa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ủy ban nhân dân xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Hùng, chức vụ: Chủ tịch UBND xã Khâu Tinh. Người đại diện được uỷ quyền: Bà Nông Thị Nhung, chức vụ: Phó chủ tịch UBND xã Khâu Tinh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Triệu Văn Phúc, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

2. Anh Sầm Văn Danh, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

3. Anh Triệu Văn Bộ, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Triệu Văn Phúc và Triệu Văn Bộ*: Bà Vũ Thanh Thuỷ - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2023 *(không rõ ngày cụ thể)*, Vương Văn Trường (*có 01 tiền sự về hành vi Bán lâm sản trái phép*) rủ Vi Văn Huyện, Sầm Văn Danh, Triệu Văn Phúc đi khai thác gỗ Nghiến để xẻ thành thớt đem bán, Huyện, Danh và Phúc đồng ý. Đến khoảng 00 giờ ngày hôm sau, Trường đem theo 01 máy cưa xăng, nhãn hiệu HUQUAVARNA 365 kèm lam, xích, xăng, nhớt, 01 con dao tư; Huyện, Danh và Phúc mỗi người đem theo 01 chiếc đèn

pin loại đeo đầu đi đến vị trí cây gỗ Nghiến bị bật gốc do thiên tai, còn lại một đoạn gốc dài khoảng 1,3m, đường kính 40cm tại khu vực rừng Pá Nạc, thuộc thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Trường và Danh thay nhau dùng máy cưa xăng cắt xẻ sơ chế được 04 đoạn gỗ Nghiến dạng thớt có kích thước dài 22cm, đường kính 50,5cm (*khối lượng 0,176m^3*), Huyện sử dụng dao tư để đẽo các cạnh của đoạn gỗ Nghiến, còn Phúc vận chuyển các đoạn thớt đã đẽo được đi xuống phía chân núi. Sau khi xẻ sơ chế xong, Trường, Huyện, Danh và Phúc vận chuyển 04 đoạn gỗ Nghiến cất giấu ở bụi cỏ cạnh đường bê tông liên xã Yên Hoa - Khâu Tinh, huyện Na Hang. Khoảng 04 ngày sau, Trường, Huyện, Danh và Phúc bán 04 đoạn gỗ Nghiến cho một người có tên gọi là Tuyên Chấn với giá 400.000 đồng/đoạn, tổng cộng được 1.600.000 đồng, trừ 150.000 đồng tiền xăng, nhớt, còn lại mỗi người được nhận 360.000 đồng.

Ngày 12/6/2024, Hạt kiểm lâm huyện Na Hang phối hợp với các cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường, xác định vị trí rừng và loài cây bị khai thác trái phép. Kết quả: vị trí Vương Văn Trường, Vi Văn Huyện, Sằm Văn Danh, Triệu Văn Phúc khai thác gỗ Nghiến tại lô 14, khoảnh 383, trạng thái TXDB (*rừng gỗ tự nhiên núi đá lá rộng thường xanh trung bình*), chức năng rừng phòng hộ tự nhiên Pá Nạc, thuộc thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang do Ủy ban nhân dân xã Khâu Tinh, huyện Na Hang là chủ quản lý. Loài cây bị khai thác trái phép là cây Nghiến (*thuộc nhóm IIA, nhóm thực vật rừng nguy cấp, quý, hiêm*). Tổng khối lượng Nghiến còn lại tại hiện trường 1,961m^3.

Kết luận định giá tài sản số 14/KLĐG-HĐĐGTSTTHS, ngày 13/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, kết luận: 04 *(Bốn)* đoạn gỗ Nghiến nhóm IIA, bị khai thác trái phép đã lấy đi khỏi hiện trường, xác định có cùng kích thước dài 0,22m x đường kính 50,5cm, có tổng khối lượng 0,176m^3, có giá trị 1.733.440 đồng *(Một triệu, bảy trăm mươi ba nghìn, bốn trăm bốn mươi đồng).*

Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2024 đến tháng 5/2024, Vương Văn Trường và Vi Văn Huyện còn có 02 lần khác thực hiện hành vi khai thác lâm sản trái phép, cụ thể:

* Hành vi phạm tội của Vương Văn Trường:

- Lần thứ nhất: Khoảng 18 giờ một ngày cuối tháng 4/2024, Vương Văn Trường một mình mang theo 01 máy cưa xăng và 01 con dao đi lên khu vực rừng Pá Nạc, thuộc thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang để tìm gỗ Nghiến để khai thác làm thớt bán. Trường nhìn thấy 01 cây gỗ Nghiến cao khoảng 10 mét, đang phát triển bình thường, có thể khai thác để làm thớt nên Trường sử dụng máy cưa xăng cắt đổ cây gỗ Nghiến, khi cây Nghiến đổ đã đè gẫy 01 cây gỗ Trai Lý. Sau đó, Trường tiến hành sơ chế cây gỗ Nghiến này thành các đoạn gỗ Nghiến dạng thớt:

Đầu tháng 5/2024, Trường rủ Triệu Văn Phúc đi cùng Trường để vận chuyển máy cưa và canh gác, thoả thuận tiền công là 500.000 đồng, Phúc đồng ý. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Trường mang theo 01 máy cưa xăng, 01 con dao tư và 01 túi vải màu đen *(bên trong đựng 01 dũa kim loại; một thước cuộn loại 05 mét; 01 tròng chữ T; một tròng lục giác; 01 chai nhựa đựng xăng; 01 can nhựa đựng nhớt thải)* sang nhà Phúc; Phúc hộ vác máy cưa, còn Trường vác các dụng cụ còn lại. Trường dẫn Phúc đi đến vị trí đã cắt hạ cây gỗ Nghiến rồi bảo Phúc canh gác (*cách vị trí Trường xẻ gỗ khoảng 100m*); còn Trường sử dụng máy cưa cắt, xẻ được 05 đoạn gỗ tròn, mỗi đoạn dài khoảng 15 cm, đường kính khoảng 40 cm thì máy cưa hỏng nên Trường và Phúc đi về.

Ngày hôm sau, Triệu Văn Bộ, sinh năm 1992 (trú cùng thôn) đến nhà Trường chơi, Trường rủ Bộ đi canh gác cho Trường khai thác gỗ Nghiến, thoả thuận tiền công là 500.000 đồng, Bộ đồng ý. Khoảng 03 giờ sáng ngày hôm sau, Trường mang theo máy cưa xăng và các dụng cụ đã chuẩn bị trước tiếp tục đi khai thác gỗ Nghiến trái phép. Khi đi qua nhà Bộ, Trường bảo Bộ ra ngoài đường trông Kiểm lâm cho Trường (*cách vị trí Trường xẻ gỗ khoảng 500m),* còn Trường một mình đi đến vị trí cây gỗ Nghiến đã cắt hạ xẻ sơ chế được 06 đoạn, kích thước mỗi đoạn dài khoảng 14cm, đường kính khoảng 40cm thì máy cưa bị hỏng nên Trường gọi điện cho Bộ bảo về trước, còn Trường mang theo máy cưa xăng và đồ đạc đi về. Sửa xong máy cưa, đến khoảng 18 giờ cùng ngày Trường tiếp tục gọi điện cho Triệu Văn Bộ để bảo Bộ đi canh gác. Tiếp đó, Trường đi xẻ sơ chế được 04 đoạn gỗ Nghiến dạng thớt, kích thước dài 14cm, đường kính 40cm thì về nghỉ.

Khoảng 02 ngày sau, Trường một mình đi lên khu vực rừng Pá Nạc để vận chuyển 15 đoạn gỗ Nghiến dạng thớt đã khai thác đem về cất giấu ở khu vực bãi đất trống gần đường liên thôn. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Trường gọi điện thoại cho Tuyên Chấn để bán gỗ Nghiến đã khai thác được. Khoảng 01 giờ sáng ngày hôm sau, Tuyên điều khiển xe ô tô, loại 07 chỗ, không rõ biển số, màu sơn bạc, đến vị trí Trường tập kết thớt Nghiến để mua gỗ Nghiến. Tuyên và Trường thống nhất giá mua bán thớt Nghiến là 200.000 đồng/đoạn. Tuyên trả cho Trường số tiền 3.000.000 đồng; sau khi nhận tiền Trường chưa trả tiền công cho Bộ, còn Phúc thì Trường trừ nợ trước đó.

- Lần thứ hai: Tiếp lần khai thác gỗ Nghiến thứ nhất khoảng 02 ngày, Trường rủ Phúc đi cảnh giới để Trường khai thác gỗ Nghiến, Phúc đồng ý. Trường và Phúc thay nhau vác máy cưa và các dụng cụ khác đi đến khu vực rừng Pá Nạc, thuộc thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang để tìm gỗ Nghiến khai thác. Trường phát hiện 01 cây gỗ Nghiến, cao khoảng 15m (*cách vị trí cây gỗ Nghiến khai thác lần thứ nhất khoảng 100m*). Trường sử dụng máy cưa xăng cắt hạ cây gỗ Nghiến trong khoảng 04 phút thì cây đổ. Sau khi cắt đổ cây Nghiến thứ 2, Trường tiếp tục đến vị trí khai thác cây Nghiến khai thác lần thứ nhất để cắt xẻ gỗ làm thớt tiếp và cắt được 03 đoạn gỗ Nghiến thì máy cưa bị hỏng, Trường về nhà tự sửa chữa để tiếp tục đi khai thác gỗ Nghiến trái phép.

Khoảng 03 giờ sáng ngày 14/5/2024, Trường mang theo cưa máy xăng và các dụng cụ đi khai thác gỗ Nghiến. Khi đi qua khu vực nhà Triệu Văn Bộ thì Trường gọi Bộ đi canh gác; còn Trường một mình đi lên khu vực rừng Pá Nạc để tiếp tục khai thác gỗ Nghiến. Trường dùng máy cưa xăng cắt xẻ cây gỗ Nghiến thứ nhất đến khoảng 05 giờ ngày 14/5/2024 thì được 17 đoạn dài 14cm, đường kính khoảng 40cm thì hết cây gỗ Nghiến (*phần còn lại không đủ kích thước để làm thớt*). Triệu Văn Bộ ngồi canh gác cảnh giới cho Trường được khoảng 40 phút thì về nhà ngủ do trời mưa. Trường mang theo máy cưa xăng, đồ đạc đi về nhà thì phát hiện có lực lượng Kiểm lâm tuần tra nên Trường để lại máy cưa xăng và đồ đạc đựng trong túi vải màu đen rồi bỏ chạy.

Ngày 18/5/2024, Hạt kiểm lâm huyện Na Hang phối hợp với các cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường, xác định vị trí rừng và loài cây bị khai thác trái phép. Kết quả: vị trí Vương Văn Trường khai thác 02 cây gỗ Nghiến tại lô 14, khoảnh 383, trạng thái TXDB (*rừng gỗ tự nhiên núi đá lá rộng thường xanh trung bình*), chức năng rừng phòng hộ tự nhiên Pá Nạc, thuộc thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang do Ủy ban nhân dân xã Khâu Tinh, huyện Na Hang là chủ quản lý. Loài cây bị khai thác trái phép là cây Nghiến (*thuộc nhóm IIA, nhóm thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm*). Tổng khối lượng 02 cây gỗ Nghiến bị khai thác trái phép còn lại tại hiện trường 6,096m^3 (*cây gỗ thứ nhất có khối lượng 2,442m^3; cây gỗ thứ hai có khối lượng 3,654m^3)*. Quá trình cắt gỗ cây đổ cây gỗ Nghiến thứ nhất, khi cây đổ còn đổ đè lên 01 cây Trai lý *(thuộc nhóm IIA, nhóm thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm),* có khối lượng là 0,996m^3.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG-HĐĐGTSTTHS, ngày 17/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

+ 39 *(Ba mươi chín)* đoạn gỗ Nghiến *(gỗ tròn)*, nhóm II, tổng khối lượng 6,096m^3 có giá trị 59.852.414 đồng *(Năm mươi chín triệu, tám trăm năm mươi hai nghìn, bốn trăm mười bốn đồng).*

+ 02 *(Hai)* đoạn gỗ Trai lý *(gỗ tròn)* nhóm II, tổng khối lượng 0,996m^3 có giá trị 8.651.396 đồng *(Tám triệu, sáu trăm năm mươi mốt nghìn, ba trăm chín mươi sáu đồng).*

Tổng giá trị của các đoạn gỗ Nghiến và Trai lý là 68.503.810 đồng *(Sáu mươi tám triệu, năm trăm linh ba nghìn, tám trăm mười đồng).*

* Hành vi phạm tội của Vi Văn Huyện:

- Lần thứ nhất: Khoảng đầu tháng 3/2024 *(không xác định được thời gian cụ thể)*, do có nhu cầu dùng gỗ để sửa nhà bếp của gia đình, Vi Văn Huyện rủ Sầm Văn Danh đi khai thác cây gỗ Nghiến ở khu vực rừng Nà Nọi, thôn Nà Khuyến, xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Huyện mang theo 01 con dao quắm, xăng nhớt đi đến nhà Danh, Huyện mượn của Danh 01 chiếc máy cưa xăng (*không rõ nhãn hiệu, màu đỏ-*

cam, lam xích tháo rời). Huyện và Danh mang theo máy cưa xăng đi bộ đến rừng phòng hộ là rừng tự nhiên Nà Nọi, thuộc thôn Nà Khuyến, xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang thì nhìn thấy 01 cây Nghiến cao khoảng 20 mét, đường kính khoảng 40cm, đang phát triển bình thường. Huyện lắp lam xích vào máy cưa xăng, còn Danh dùng dao phát xung quanh gốc cây gỗ Nghiến để Huyện dễ khai thác. Huyện sử dụng máy cưa xăng cắt hạ cây gỗ Nghiến trong khoảng 10 phút thì cây đổ, lo sợ bị lực lượng chức năng phát hiện nên Huyện và Danh đi về.

- Lần thứ hai: Sau lần khai thác thứ nhất khoảng 02 tuần, Huyện đến nhà Danh mượn máy cưa xăng để đi khai thác gỗ, Danh đồng ý. Huyện một mình mang theo máy cưa xăng, 01 con dao quắm đi đến khu vực rừng tự nhiên Pá Nạc, thuộc thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang; Huyện nhìn thấy 01 cây gỗ Nghiến cao khoảng 13 mét, đường kính khoảng 35cm, cây phát triển bình thường. Huyện sử dụng máy cưa cắt hạ cây gỗ Nghiến trong khoảng 10 phút thì cây đổ; Huyện cắt 01 đoạn từ gốc dài khoảng 06 mét để xem có bị rỗng hay không và cắt thêm 04 đoạn hướng từ gốc lên ngọn. Sau khi thấy cây gỗ Nghiến không bị rỗng thì Huyện thu dọn đồ đạc và đi về nhà.

Đến ngày 14/5/2024, Trạm Kiểm lâm Khâu Tinh, huyện Na Hang nhận được tin báo về hành vi khai thác lâm sản trái pháp luật của Vương Văn Trường, Vi Văn Huyện nên đã tiến hành kiểm tra, xác minh làm rõ.

Ngày 17/5/2024, Hạt kiểm lâm huyện Na Hang phối hợp với các cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường, xác định vị trí rừng và loài cây bị khai thác trái phép. Kết quả:

+ Cây thứ nhất: vị trí khai thác tại Lô 48, Khoảnh 364, trạng thái TXN *(rừng gỗ tự nhiên núi đất lá rộng thường xanh nghèo)*, khu vực rừng phòng hộ là rừng tự nhiên Nà Nọi, thuộc thôn Nà Khuyến, xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, do UBND xã Yên Hoa là chủ quản lý; khối lượng 01 cây gỗ Nghiến còn lại tại hiện trường là 3,259m^3.

+ Cây thứ hai: vị trí khai thác tại lô 14, Khoảnh 383, trạng thái TXDB *(rừng gỗ tự nhiên núi đá lá rộng thường xanh trung bình)* khu vực rừng phòng hộ là rừng tự nhiên Pá Nạc, thuộc thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, do UBND xã Khâu Tinh là chủ quản lý; khối lượng 01 cây gỗ Nghiến còn lại tại hiện trường là 3,016m^3.

Tổng khối lượng 02 cây gỗ Nghiến bị khai thác trái phép là 6,275m^3. Loài cây bị khai thác trái phép là cây Nghiến (*thuộc nhóm IIA, nhóm thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm*).

Tại Kết luận định giá tài sản số 09/KLĐG-HĐĐGTSTTHS, ngày 18/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

+ 09 *(Chín)* đoạn gỗ Nghiến *(gỗ tròn)*, nhóm II, tổng khối lượng 3,016m^3 có giá trị 31.198.411 đồng *(Ba mươi mốt triệu, một trăm chín mươi tám nghìn, bốn trăm mười một đồng).*

+ 09 *(Chín)* đoạn gỗ Nghiến *(gỗ tròn)* nhóm II, tổng khối lượng 3,259m^3 có giá trị 31.133.741 đồng *(Ba mươi mốt triệu, một trăm ba mươi ba nghìn, bảy trăm bốn mươi mốt đồng).*

Tổng giá trị của các đoạn gỗ Nghiến là 63.332.152 đồng *(Sáu mươi ba triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn, một trăm năm mươi hai đồng).*

Cáo trạng số 24/CT-VKSNH, ngày 09/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Vương Văn Trường, Vi Văn Huyện về tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vương Văn Trường, Vi Văn Huyện về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 56; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vương Văn Trường.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vi Văn Huyện.

- Tuyên bố:

Bị cáo Vương Văn Trường, Vi Văn Huyện phạm tội "*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*".

- Xử phạt bị cáo Vương Văn Trường từ 01 (*một*) năm đến 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù về tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 07 (*bảy*) tháng tù tại Bản án số 14/2023/HSST, ngày 01/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Vương Văn Trường phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 01 (*một*) năm 07 (*bảy*) tháng đến 01 (*một*) năm 10 (*tháng*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 27/6/2024.

- Xử phạt bị cáo Vi Văn Huyện từ 09 (*chín*) tháng đến 01 (*một*) năm tù cho hưởng án treo, thử thách từ 01 (*một*) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (*hai*) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vi Văn Huyện cho Uỷ ban nhân dân xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 máy cưa xăng, nhãn hiệu HUSQVARNA 365, màu sơn đỏ-cam, kèm theo lam, xích đã qua sử dụng; 01 máy cưa xăng, không rõ nhãn hiệu, màu sơn đỏ-cam, kèm theo lam, xích đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao bằng kim loại, lưỡi dao dài 38cm, bản rộng nhất 06cm, chuôi bằng gỗ dài 12cm; 01 dũa tròn bằng kim loại, chuôi gỗ, tổng chiều dài bao gồm cả chuôi 25cm; 01 thước cuộn rút loại 05 mét, vỏ nhựa màu xanh; 01 tròng trữ T bằng kim loại; 01 chai nhựa màu trắng, loại chai 1,5 lít, bên trong chứa chất lỏng có mùi xăng; 01 chai nhựa màu đen loại 0,8 lít, bên trong có chứa chất lỏng màu đen, mùi dầu nhớt; 01 túi vải màu đen, có 02 dây đeo, kích thước (40x49)cm; 01 đèn pin loại đeo đầu, họa tiết rằn ri, có in dòng chữ "DONY KL-178" kèm dây đeo; 01 con dao quắm liền chuôi, tổng chiều dài bao gồm cả chuôi 49cm; 01 đèn pin loại đeo đầu, màu nâu, nhãn hiệu Yến Quân, kiểu loại YQ-6, kèm dây đeo; 01 đèn pin loại đeo đầu, họa tiết rằn ri, không rõ nhãn hiệu, kèm dây đeo; 01 đèn pin loại đeo đầu, màu xanh, nhãn hiệu SUNCESSA, loại SC-9813, kèm dây đeo;

+ Trả lại cho bị cáo Vương Văn Trường 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A37, lắp số sim số thuê bao 0364.155.145 cũ đã qua sử dụng.

+ Đối với 12,069m^3 gỗ Nghiến và Trai lý còn lại tại hiện trường đã bàn giao cho Uỷ ban nhân dân xã Khâu Tinh quản lý theo thẩm quyền; đối với 3,259m^3 gỗ Nghiến còn lại tại hiện trường đã bàn giao cho Uỷ ban nhân dân xã Yên Hoa quản lý theo thẩm quyền nên không đề nghị xem xét giải quyết.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.600.000 đồng do phạm tội mà có.

- Về trách nhiệm dân sự: Uỷ ban nhân dân xã Khâu Tinh, huyện Na Hang và Uỷ ban nhân dân xã Yên Hoa, huyện Na Hang không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo; áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Người bào chữa cho bị cáo Vương Văn Trường đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị

cáo được hưởng mức án thấp nhất. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, lắp số sim số thuê bao 0364.155.145 cũ đã qua sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn Huyện đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử bị cáo mức khởi điểm khung hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Triệu Văn Phúc và Triệu Văn Bộ có ý kiến, hành vi của anh Phúc và anh Bộ chưa đủ yếu tố cấu thành phạm tội mà chỉ xử phạt vi phạm hành chính nên ngày 22/9/2024 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã chuyển tài liệu đến Hạt kiểm lâm huyện Na Hang để xử lý theo thẩm quyền.

Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Vương Văn Trường nói lời sau cùng không có ý kiến gì. Bị cáo Vi Văn Huyện nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

* Đối với hành vi phạm tội của Vương Văn Trường: Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2023 đến tháng 5/2024, Vương Văn Trường (*có 01 tiền sự về hành vi bán lâm sản trái phé*p) đã có 03 lần thực hiện hành vi khai thác trái phép gỗ Nghiến tại lô 14, khoảnh 383, chức năng rừng phòng hộ tự nhiên Pá Nạc, thuộc thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang. Tổng khối lượng gỗ Nghiến bị khai thác trái phép là 6,272m^3, cụ thể:

- Lần 01: Khoảng tháng 10/2023, Vương Văn Trường rủ Vi Văn Huyện, Sầm Văn Danh, Triệu Văn Phúc đã có hành vi khai thác trái phép 04 đoạn gỗ Nghiến, có khối lượng 0,176m^3. Sau đó Trường bán 04 đoạn gỗ Nghiến được 1.600.000 đồng, trừ 150.000 đồng tiền xăng, nhớt, còn lại mỗi người được nhận 360.000 đồng. 0,176m^3 gỗ Nghiến có giá trị 1.733.440 đồng.

- Lần 02: Khoảng 18 giờ một ngày cuối tháng 4/2024, Vương Văn Trường có hành vi khai thác trái phép 01 cây gỗ Nghiến có khối lượng 2,442m^3; quá trình cây gỗ Nghiến đổ đè lên 01 cây gỗ Trai lý có khối lượng 0,996m^3. Trường xẻ sơ chế được 15 đoạn gỗ Nghiến đem bán được 3.000.000 đồng.

- Lần 03: Cách lần thứ hai khoảng 02 ngày, Vương Văn Trường có hành vi khai thác trái phép 01 cây gỗ Nghiến có khối lượng 3,654m^3.

Tổng giá trị 02 cây gỗ Nghiến bị khai thác trái phép và 01 cây Trai lý bị là 68.503.810 đồng.

* Đối với hành vi phạm tội của Vi Văn Huyện: Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2023 đến tháng 3/2024, Vi Văn Huyện đã có 03 lần thực hiện hành vi khai thác trái phép gỗ Nghiến tại lô 14, khoảnh 383, chức năng rừng phòng hộ tự nhiên Pá Nạc, thuộc thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang và lô 48, khoảnh 364, khu vực rừng phòng hộ là rừng tự nhiên Nà Nọi, thuộc thôn Nà Khuyến, xã Yên Hoa, huyện Na Hang. Tổng khối lượng gỗ Nghiến bị khai thác trái phép là 6,451m^3, cụ thể:

- Lần 01: Khoảng tháng 10/2023, Vi Văn Huyện cùng với Vương Văn Trường, Sầm Văn Danh, Triệu Văn Phúc đã có hành vi khai thác trái phép 04 đoạn gỗ Nghiến, có khối lượng 0,176m^3. 04 đoạn gỗ Nghiến được bán với giá 1.600.000 đồng, trừ 150.000 đồng tiền xăng, nhớt, còn lại mỗi người được nhận 360.000 đồng. 0,176m^3 gỗ Nghiến có giá trị 1.733.440 đồng.

- Lần 02: Khoảng đầu tháng 3/2024, Vi Văn Huyện có hành vi khai thác trái phép 01 cây gỗ Nghiến tại lô 48, khoảnh 364, khu vực rừng phòng hộ là rừng tự nhiên Nà Nọi, thuộc thôn Nà Khuyến, xã Yên Hoa, huyện Na Hang; 01 cây gỗ Nghiến bị khai thác trái phép có khối lượng là 3,259m^3, có giá trị 31.133.741 đồng.

- Lần 03: Khoảng giữa tháng 3/2024, Vi Văn Huyện có hành vi khai thác trái phép 01 cây gỗ Nghiến tại tại lô 14, khoảnh 383, chức năng rừng phòng hộ tự nhiên Pá Nạc, thuộc thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang; 01 cây gỗ Nghiến bị khai thác trái phép có khối lượng là 3,016m^3, có giá trị 31.198.411 đồng.

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo Vương Văn Trường, Vi Văn Huyện về tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến trật tự quản lý Nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng, xâm hại đến sự ổn định và bền vững của môi trường sinh thái, gây khó khăn cho công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng của Nhà nước, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự

địa phương. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi khai thác trái phép lâm sản là trái pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

Vai trò của các bị cáo:

Trong vụ án này các bị cáo Vương Văn Trường, Vi Văn Huyện thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, tổ chức, phân công nhiệm vụ kỹ lưỡng. Bị cáo Vương Văn Trường có hành vi khởi xướng, rủ rê bị cáo Huyện và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan hiện hành vi phạm tội.

Tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân các bị cáo cụ thể như sau:

Bị cáo Vương Văn Trường là người khởi xướng, rủ bị cáo Vi Văn Huyện và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đi khai thác gỗ Nghiến, cùng với bị cáo Huyện và và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chuẩn bị công cụ, phương tiện và trực tiếp thực thiện hành vi khai thác gỗ Nghiến. Đồng thời bị cáo còn là người chịu trách nhiệm liên hệ tìm người tiêu thụ gỗ Nghiến khai thác trái phép. Bị cáo có 01 tiền án bị Toà án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội Đánh bạc nên xác định lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm; bị cáo có 01 tiền sự bị Công an huyện Na Hang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49/QĐ-XPHC về hành vi Bán lâm sản trái phép, phạt tiền 3.000.000 đồng. Bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*phạm tội 02 lần trở lên*" và "*tái phạm*", quy định tại điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Vi Văn Huyện trong lần phạm tội đầu tiên (năm 2023) được bị cáo Trường rủ đi khai thác gỗ Nghiến và là người giúp sức cho bị cáo Trường khai thác gỗ Nghiến trái phép. Tuy rằng bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi khai thác gỗ Nghiến trái phép nhưng mỗi lần phạm tội của bị cáo đều chưa đủ định lượng về số mét khối gỗ Nghiến và bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì nên xác định bị cáo không phạm tội nhiều lần. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Trường là người khởi xướng thực hiện hành vi phạm tội và thực hiện tội phạm nhiều lần. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo phải chịu hình phạt tù giam mới cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Do bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo, tổng hợp với hình phạt tù trong bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả hai Bản án theo quy định tại các Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Huyện có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự có nhân thân tốt; bị cáo đã tự nguyện nộp lại cho Nhà nước số tiền hưởng lợi bất chính; đại diện Ủy ban nhân dân xã Khâu Tinh xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước, Hội đồng xét xử xét thấy không cần buộc bị cáo Huyện phải chấp hành hình phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vương Văn Trường phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm quy định tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vi Văn Huyện không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vi Văn Huyện phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đã tự nguyện nộp lại cho Nhà nước số tiền hưởng lợi bất chính; các bị cáo được đại diện Uỷ ban nhân dân xã Khâu Tinh và xã Yên Hoa xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Trường có mẹ là bà Vy Thị Cát được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì và các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo làm ruộng không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng: Các vật chứng cơ quan điều tra đã thu giữ:

- Đối với 01 máy cưa xăng, nhãn hiệu HUSQVARNA 365, màu sơn đỏ-cam, kèm theo lam, xích đã qua sử dụng; 01 máy cưa xăng, không rõ nhãn hiệu, màu sơn đỏ-cam, kèm theo lam, xích đã qua sử dụng. Xét thấy đây là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 con dao bằng kim loại, lưỡi dao dài 38cm, bản rộng nhất 06cm, chuôi bằng gỗ dài 12cm; 01 dũa tròn bằng kim loại, chuôi gỗ, tổng chiều dài bao gồm cả chuôi 25cm; 01 thước cuộn rút loại 05 mét, vỏ nhựa màu xanh; 01 tròng trữ T bằng kim loại; 01 chai nhựa màu trắng, loại chai 1,5 lít, bên trong chứa chất lỏng có mùi xăng; 01 chai nhựa màu đen loại 0,8 lít, bên trong có

chứa chất lỏng màu đen, mùi dầu nhớt; 01 túi vải màu đen, có 02 dây đeo, kích thước (40x49)cm; 01 đèn pin loại đeo đầu, họa tiết rằn ri, có in dòng chữ "DONY KL-178" kèm dây đeo; 01 con dao quắm liền chuôi, tổng chiều dài bao gồm cả chuôi 49cm; 01 đèn pin loại đeo đầu, màu nâu, nhãn hiệu Yến Quân, kiểu loại YQ-6, kèm dây đeo; 01 đèn pin loại đeo đầu, họa tiết rằn ri, không rõ nhãn hiệu, kèm dây đeo; 01 đèn pin loại đeo đầu, màu xanh, nhãn hiệu SUNCESSA, loại SC-9813, kèm dây đeo. Xét thấy đây là công cụ phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A37, lắp số sim số thuê bao 0364.155.145 cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Vương Văn Trường. Xét thấy điện thoại bị cáo mua với mục đích để làm phương tiện liên lạc phục vụ trong cuộc sống hàng ngày nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 12,069m^3 gỗ Nghiến và Trai lý còn lại tại hiện trường đã bàn giao cho Uỷ ban nhân dân xã Khâu Tinh quản lý theo thẩm quyền; đối với 3,259m^3 gỗ Nghiến còn lại tại hiện trường đã bàn giao cho Uỷ ban nhân dân xã Yên Hoa quản lý theo thẩm quyền nên không xem xét giải quyết.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.600.000 đồng là tiền do thu lời bất chính từ việc phạm tội của các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. (Trong đó bị cáo Trường là 3.400.000 đồng, bị cáo Huyện là 400.000 đồng, anh Danh là 400.000 đồng, anh Phúc là 400.000 đồng).

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại UBND xã Khâu Tinh và UBND xã Yên Hoa đã thu hồi được số gỗ Nghiễn bị khai thác còn lại tại hiện trường, số gỗ bị khai thác đem đi bán trái phép các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lời bất chính nên không đề nghị các bị cáo phải bồi thường. Vì vậy không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Tuyên quyền kháng cáo bản án cho các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Na Hang; Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi

tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Các nội dung khác:

Đối với Triệu Văn Phúc có hành vi khai thác trái phép 0,176m^3 gỗ Nghiến; giúp sức cho Vương Văn Trường khai thác trái phép 01 cây gỗ Nghiến có khối lượng 3,016m^3 và 08 đoạn gỗ Nghiến có khối lượng 0,136m^3, tổng khối lượng gỗ Nghiến mà Triệu Văn Phúc đã khai thác là 3,328m^3. Đối với Triệu Văn Bộ có hành vi giúp sức cho Vương Văn Trường khai thác trái phép 27 đoạn gỗ Nghiến dạng thớt, có tổng khối lượng 0,459m^3. Đối với Sầm Văn Danh có hành vi khai thác trái phép 0,176m^3 gỗ Nghiến và giúp sức cho Vi Văn Huyện khai thác trái phép 3,259m^3 gỗ Nghiến, tổng khối lượng gỗ Nghiến mà Danh khai thác trái phép là 3,435m^3 (*vị trí khai thác đều tại lô 14, khoảnh 383, chức năng rừng phòng hộ tự nhiên Pá Nạc, thuộc thôn Khau Phiêng, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang*). Qua xác minh Triệu Văn Phúc, Triệu Văn Bộ, Sầm Văn Danh chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội Vi phạm quy định về khai thác về bảo vệ rừng và lâm sản nên hành vi của Phúc, Bộ, Danh chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, mà chỉ dừng ở mức xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 22/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã chuyển tài liệu liên quan đến hành vi vi phạm của Triệu Văn Phúc, Triệu Văn Bộ, Sầm Văn Danh đến Hạt kiểm lâm huyện Na Hang để xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền;

Đối với người đàn ông có tên Tuyên Chấn, theo lời khai của Vương Văn Trường có hành vi mua lâm sản trái phép với Trường, qua xác định tên Dương Văn Tuyên, sinh năm 1982, trú tại thôn Bản Lằn, xã Sơn Phú, huyện Na Hang. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Tuyên không thừa nhận hành vi mua bán lâm sản trái pháp luật; Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ điều tra nhưng không có đủ cơ sở chứng minh hành vi mua lâm sản trái phép của Tuyên nên không đề cập xử lý;

Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vương Văn Trường.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vi Văn Huyện.

- Tuyên bố:

Bị cáo Vương Văn Trường, Vi Văn Huyện phạm tội "*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*".

- Xử phạt bị cáo **Vương Văn Trường 01** (*một*) năm tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt **07** (*bảy*) tháng tù tại Bản án số 14/2023/HSST, ngày 01/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Vương Văn Trường phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **01** (*một*) năm **07** (*bảy*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 27/6/2024.

- Xử phạt bị cáo **Vi Văn Huyện 09** (*chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách **01** (*một*) năm **06** (*sáu*) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 03/12/2024.

Giao bị cáo Vi Văn Huyện cho Uỷ ban nhân dân xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 máy cưa xăng, nhãn hiệu HUSQVARNA 365, màu sơn đỏ-cam, kèm theo lam, xích đã qua sử dụng; 01 máy cưa xăng, không rõ nhãn hiệu, màu sơn đỏ-cam, kèm theo lam, xích đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 con dao bằng kim loại, lưỡi dao dài 38cm, bản rộng nhất 06cm, chuôi bằng gỗ dài 12cm; 01 dũa tròn bằng kim loại, chuôi gỗ, tổng chiều dài bao gồm cả chuôi 25cm; 01 thước cuộn rút loại 05 mét, vỏ nhựa màu xanh; 01 tròng trữ T bằng kim loại; 01 chai nhựa màu trắng, loại chai 1,5 lít, bên trong chứa chất lỏng có mùi xăng; 01 chai nhựa màu đen loại 0,8 lít, bên trong có chứa chất lỏng màu đen, mùi dầu nhớt; 01 túi vải màu đen, có 02 dây đeo, kích thước (40x49)cm; 01 đèn pin loại đeo đầu, họa tiết rằn ri, có in dòng chữ "DONY KL-178" kèm dây đeo; 01 con dao quắm liền chuôi, tổng chiều dài bao gồm cả chuôi 49cm; 01 đèn pin loại đeo đầu, màu nâu, nhãn hiệu Yến Quân, kiểu loại YQ-6, kèm dây đeo; 01 đèn pin loại đeo đầu, họa tiết rằn ri, không rõ nhãn hiệu, kèm dây đeo; 01 đèn pin loại đeo đầu, màu xanh, nhãn hiệu SUNCESSA, loại SC-9813, kèm dây đeo.

- Trả lại cho bị cáo Vương Văn Trường 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A37, lắp số sim số thuê bao 0364.155.145 cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang ngày 10/10/2024).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.600.000đ (*bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*) do phạm tội mà có.

Số tiền tịch thu của các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang chuyển vào tài khoản số 3949.0.1065086.00000 là tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang mở tại kho bạc Nhà nước huyện Na Hang.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

- Bị cáo Vương Văn Trường và Vi Văn Huyện thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Lợi Chẩu Văn Khoẻ Phạm Thị Quỳnh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- CQĐT Công an huyện Na Hang;
- Chi cục T.H.A DS huyện Na Hang;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Triệu Thị Hà **Vũ Thị Toan** **Phạm Thị Quỳnh**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- CQCSĐT Công an huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TOÀ	**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN**
Triệu Thị Hà Vũ Thị Toan	**Phạm Thị Quỳnh**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- CQCSĐT Công an huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Quỳnh

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- CQCSĐT Công an huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Huệ – Phạm Văn Ninh **Nguyễn Xuân Thuỷ**